TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-PT
Ngày: 13 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hiệp
Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh
Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 53/2024/TLPT - HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Lưu Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

**Bị cáo có kháng cáo:*

Lưu Văn N, sinh năm 1986, tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: số nhà D, ngõ B, đường P, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn L và bà Trần Thị B; có vợ là Đinh Thị L1 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/5/2023, bị Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 30/9/2009, bị Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 08/5/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo, 05 bị hại, 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn N, Đinh Ngọc T, Phạm Văn H là bạn bè quen biết với nhau và đều là những người có nhân thân xấu; riêng T là người có 03 tiền án chưa được xóa án tích. Do muốn có tiền ăn tiêu, khoảng hơn 12 giờ ngày 15/12/2023, Lưu Văn N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel 4G Lte lắp sim số 0354.703.326 gọi cho Phạm Văn H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16K lắp sim số 0366.883.039 nói: *"Tối mai anh em mình đi ăn trộm nhé anh"*, H đồng ý và trả lời: *"Mấy giờ thì anh lên"*, N nói với H:*"Tầm 9 giờ anh có mặt tại nhà em"*. Sau đó, đến 12 giờ 11 phút cùng ngày, Lưu Văn N tiếp tục sử dụng điện thoại của mình gọi cho Đinh Ngọc T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5 lắp sim số 0981.057.791 rủ: *"Tối mai cùng tao với anh H đi trộm gà nhá, khi nào đi tao gọi"* thì T1 đồng ý.

Trong thời điểm từ 22 giờ 45 ngày 16/12/2023 đến 01 giờ 37 phút ngày 17/12/2023. Lưu Văn N, Đinh Ngọc T, Phạm Văn H đã 04 lần cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA số loại CAREN biển kiểm soát 35A-274.50 đến nhà Lưu Văn N. Khi gặp nhau, N hỏi H tìm địa điểm mà người dân nuôi gà có sở hở đề lấy, H nói với N: *"Anh T2 ở đường T đến L, đằng sau nhà toàn cánh đồng cả 2 bên và có nuôi gà*". Sau khi thống nhất địa điểm, Nam lấy 09 chiếc bì xác rắn màu xanh; 01 chiếc kìm cắt kìm loại; 01 chiếc đèn pin; 01 dao cắt giấy; 01 chiếc cờ lê đã chuẩn bị sẵn từ trước rồi cùng với H mang ra để tại cốp phía trước ghế phụ xe ôtô. Phạm Văn H điều khiển xe ô tô của mình chở Lưu Văn N đi về huyện Y, tỉnh Ninh Bình, trên đường đi N nói với H gọi điện thoại cho T. Phạm Văn H sử dụng điện thoại đi động nhãn hiệu Oppo A16K lắp sim số 0366.883.039 gọi đến số 0981.057.791 của T nói:*"Anh đang vào nhà mày rồi ra đầu ngõ đi"*. Sau khi nghe điện thoại, T đi bộ đến chờ H và N tại cổng Trường tiểu học xã K. Khoảng 2l giờ 45 phút cùng ngày, H đi đến chỗ hẹn để đón T lên xe ô tô rồi tiếp tục đi đến huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Khi đi gần đến nơi, N nói với H: *"Anh tìm chỗ nào vắng dân không có C (camera) cho bọn em xuống... tí nữa em với T đi bắt, anh dừng xe chỗ nào gần đợi bọn em, xong thì em gọi*".

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô đi đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm H, xã Y, huyện Y thì dừng lại trên đường ĐT480B. N và T xuống xe đi bộ tìm nhà dân sơ hở để bắt trộm gà còn H lái xe ô tô đến khu vực trường Trung học cơ sở xã Y gần đó để đợi nhằm mục đích cảnh giới cho N và T nếu việc trộm cắp bị phát hiện sẽ kịp thời đến đón chở đi tẩu thoát hoặc khi nào N và T trộm gà xong sẽ đến đón chở đi bán.

Khoảng 22 giờ 45 cùng ngày, N và T mang theo công cụ chuẩn bị từ trước, đi bộ theo lối cánh đồng đến bờ tường phía sau nhà ông Phạm Văn C1, sinh năm 1965, trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. N và T quan sát thấy gia đình ông C1 đã đi ngủ có hàng rào lưới B40 bên trên tường. Lưu Văn N dùng kìm cắt kim loại cắt lưới B40, kích thước (KT) (0,8x0,8)m rồi cùng với T trèo qua tường đột nhập vào bên trong vườn đi đến vị trí chuồng gà của gia đình ông C1. Quan sát thấy chuồng gà có đóng cửa, nhưng không khoá cửa, N mở

cửa chuồng gà đi vào bên trong để bắt trộm gà còn T ở ngoài cửa chuồng giữ bì đựng gà. Tại đây N bắt được 18 con gà ta, gồm: 08 con gà trống, có đặc điểm lông màu vàng, mỗi con nặng khoảng 02kg; 10 con gà mái, lông màu xám trắng, mỗi con nặng khoảng 1,8kg; tổng cộng là 34 kg bỏ vào 03 bì xác rắn (trong đó 01 bì mới đựng được một nửa). Sau khi bắt được gà, N dùng kìm cắt kim loại cắt lưới B40 ở trên tường KT(0,5x0,8)m cách vị trí cũ 03m cùng với T trèo tường ra ngoài, mang 03 bì đựng gà tiếp tục tìm nhà dân khác sơ hở để trộm cắp gà.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ 05 phút cùng ngày, Lưu Văn N và Đinh Ngọc T mang theo số gà trên tiếp tục đi đến khu vực bờ tường phía sau nhà ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (cách nhà ông C1 khoảng 50 m). N và T quan sát thấy gia đình ông D đi ngủ bên trong có 01 chuồng nuôi gà, tại đây Thái cất dấu 02 bì gà ở chân tường còn 01 chiếc bì đang đựng được một nửa mang theo. N và T tìm cách đột nhập vào chuồng gà nhà ông D bằng cách N dùng kìm cắt kim loại cắt đứt 03 hàng dây thép gai trên tường nhà ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1964, trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (giáp nhà ông D) rồi cùng với T trèo qua tường, đi qua vườn nhà ông T3 đến vị trí hàng rào lưới B40 và lưới cước phía ngoài chuồng gà nhà ông D. Lưu Văn N dùng dao cắt giấy, cắt lớp lưới cước bên ngoài xong dùng kìm cắt kim loại cắt lưới B40 bên trong KT (0,5x0,8)m để N và T chui vào chuồng gà. T giữ bì, Nam lần lượt bắt được 19 con gà ta, gồm: 16 con gà trống, có đặc điểm lông màu đỏ đen, mỗi con nặng khoảng 2,5kg; 03 con gà mái, có đặc điểm lông màu vàng, mỗi con nặng khoảng 2kg; tổng cộng là 46 kg bỏ vào 01 chiếc bì đang đựng được một nửa gà nhà ông C1 và 02 chiếc bì xác rắn khác. Sau khi lấy được gà của gia đình ông D, N mang theo 01 bì gà, T mang theo 02 bì gà tẩu thoát ra khỏi nhà ông D theo lối đi vào rồi đi đến vị trí T cất dấu lấy 02 bì gà trộm của gia đình ông C1. Khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày, N gọi điện cho H đến đón. N và T bê 03 bì gà bỏ vào cốp xe và 02 bì vào khu vực hàng ghế sau rồi lên xe ô tô để H chở đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, N nói với H: *"Chở về chợ phường N để bán"*. Cả 3 đi về thành phố N đến trước nhà chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1979 trú tại phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình làm nghề buôn bán gà. Lúc này gia đình chị N1 đã đóng cửa, N nhìn thấy số điện thoại ở trên bảng treo trước cửa nhà nên gọi đến số 0946.894.307 cho N1 mở cửa mua gà. Khi chị N1 mở cửa, N đã nói dối chị N1: *"Gà nhà em mang đến bán"*, do tin tưởng nên chị N1 đồng ý mua với giá 80.000 đồng/01kg. N, T bê 05 bì gà từ xe ô tô của H xuống cân được tổng cộng 80kg, chị N1 đã thanh toán cho N số tiền 6.400.000 đồng. Sau khi bán gà N, T lên xe ô tô của H đi tiếp, N chia cho H và T mỗi người 2.100.000 đồng, còn lại số tiền 2.200.000 đồng Nam chiếm hưởng. Sau đó, N rủ T và H quay lại chỗ cũ để bắt gà tiếp thì mọi người đồng ý. H điều khiển xe ô tô của mình đi đến huyện Y tiếp tục tìm sơ hở của người dân để bắt trộm gà đem đi bán.

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 17/12/2023, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô chở N và T quay lại khu vực nghĩa trang thuộc xóm H, xã Y, huyện Y thì dừng lại. N và T xuống xe đi tìm nhà dân để trộm gà còn H lái xe đến khu vực trường Trung học cơ sở xã Y để đợi và làm nhiệm vụ cảnh giới. N và T mang

theo công cụ chuẩn bị từ trước đi bộ qua cánh đồng và qua chùa K đến bờ tường nhà anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. N, T quan sát thấy gia đình anh D đã đi ngủ nên đã trèo qua tường vào vườn nhà thấy có 01 chuồng gà, bao quanh bằng lưới B40. Lưu Văn N dùng kìm cắt kim loại cắt lưới B40 KT (0,4x1,4)m rồi trèo vào trong chuồng gà, T đứng ngoài giữ bì. Khi chui vào bên trong chuồng gà, Nam thấy có 02 lồng, chuồng gà tầng dưới chỉ chốt then và không có khoá, mỗi bên có 01 con gà chọi trống. N lần lượt mở cửa bắt 02 con gà chọi đều là loại gà trống có đặc điểm lông màu đỏ, xanh, đen trong 02 chuồng bỏ vào 01 bì mà T đang giữ. Lúc này N và T thấy có tiếng chó sủa sợ bị phát hiện đã nhanh chóng mang 02 con gà vừa bắt được tẩu thoát qua lối cũ quay về gần khu vực nghĩa trang X, xã Y, huyện Y.

Lần thứ tư: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/12/2023, Lưu Văn N và Đinh Ngọc T tiếp tục đi bộ tìm nhà dân sơ hở để bắt trộm gà. Khi đi đến nhà chị Hà Thị T4, sinh năm 1978 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, N và T dừng lại quan sát thấy gia đình chị T4 đã đi ngủ, phía sau nhà có 01 chuồng gà. N và T đi đến vị trí chuồng gà của gia đình chị T4, tại đây N đã dùng kìm cắt kim loại cắt tường rào lưới B40 để lấy lối trèo vào trong khu vực chuồng gà, còn T đứng bên ngoài để giữ bì. Do chuồng gà có cửa tôn được chốt khoá nên N dùng kìm cắt đứt khuy cửa rồi mở cửa vào trong chuồng gà bắt được 13 con gà ta, gồm: 10 con gà trống có đặc điểm lông màu đỏ, xanh, đen; 03 con gà mái có đặc điểm lông màu vàng, đen; tổng cộng là 33,5kg bỏ vào 02 bì do T giữ. Sau khi lấy được số gà trên, Nam và T nhanh chóng tẩu thoát theo lối cũ. Đến khoảng 01 giờ 37 phút cùng ngày, N gọi điện thoại cho H quay lại chỗ cũ đón. Khi H điều khiển xe ô tô quay lại, N và T bê 03 bì gà vừa lấy được bỏ vào cốp xe và bỏ 04 chiếc bì xác rắn chưa sử dụng, 01 chiếc kìm cắt kim loại, 01 chiếc dao cắt giấy, 01 chiếc đèn pin và 01 chiếc cờ lê vào trong hộp cốp phía trước ghế phụ xe ô tô. Sau đó H điều khiển xe ô tô chở N và T quay lại nhà chị N1 để bán. Trên đường đi, H thống nhất với N và T để 02 con gà chọi lấy được tại gia đình anh D cho H mang về nuôi. Khoảng 02 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà chị N1, N gọi điện thoại cho chị N1 mở cửa để bán gà. Khi chị N1 mở cửa, N tiếp tục nói dối: *"Gà nhà em mang đến bán"*, chị N1 tin tưởng đồng ý mua với giá cũ. N, T bê 02 bì gà từ xe ô tô của H xuống, cân được tổng cộng là 33,5kg với giá 80.000 đồng/1kg = 2.700.000 đồng, nhưng chị N1 bảo bớt 300.000 đồng, N đồng ý, chị N1 đã thanh toán cho N số tiền 2.400.000 đồng, còn bì gà có 02 con gà chọi cân được 05kg Hào bê bỏ lại vào cốp xe ô tô rồi Hào, N và T lên xe ô tô ra về.

Trên đường về, Nam chia số tiền 2.400.000 đồng cho H, T, N mỗi người được 800.000 đồng, H giữ lại 2 con gà chọi để mang về nhà, N nói với H gà chọi tính 100.000 đồng/01 kg, tổng tiền là 500.000 đồng, nên H đưa cho T 200.000 đồng và đưa cho N 100.000 đồng, H giữ lại 200.000 đồng rồi chở mọi người về nhà, khi về đến nhà mình, H nhốt 02 con gà chọi ở trong chuồng gà nhà H.

Sau khi bị mất tài sản, ngày 17/12/2023 ông Nguyễn Văn D, ngày 18/12/2023, ông Phạm Văn C1, chị Hà Thị T4 và anh Nguyễn Văn D là những bị hại đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y để trình báo sự việc.

Quá trình xác minh, rà soát camera an ninh, Cơ quan điều tra xác định Phạm Văn H là chủ chiếc xe ôtô biển kiểm soát 35A-274.50, có biểu hiện nghi vấn. Biết không thể che dấu được hành vi phạm tội của mình; ngày 18/12/2023, Lưu Văn N, Phạm Văn H và ngày 29/12/2023 Định Ngọc T1 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 15/ĐGTS ngày 20/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Y kết luận.

- 19 (mười chín) con gà loại gà ta tổng khối lượng 46kg được nuôi để lấy thịt từ khoảng tháng 3/2023 trong đó có:

+ 16 con gà trống, có bộ lông màu đỏ đen, mỗi con nặng khoảng 2,5kg, có tổng khối lượng khoảng 40kg, 16 con gà có giá trị là: 100.000 đồng, 01kg x 40kg = 4.000.000 đồng.

+ 03 con gà mái, có bộ lông màu vàng, mỗi con nặng khoảng 2kg, có tổng khối lượng khoảng 06kg, 03 con gà có giá trị là: 100.000 đồng, 01kg x 6kg = 600.000 đồng.

Tổng 19 con gà có giá trị là: 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 18 (mười tám) con gà loại gà ta tổng khối lượng 34kg được nuôi để lấy thịt từ khoảng tháng 4/2023 trong đó có:

+ 08 con gà trống, có bộ lông màu vàng, mỗi con nặng khoảng 02kg, có tổng khối lượng khoảng 16 kg, 08 con gà có giá trị là: 100.000 đồng 01kg x 16kg = 1.600.000 đồng.

+ 10 con gà mái, có bộ lông màu xám trắng, mỗi con nặng khoảng 1,8kg, có tổng khối lượng khoảng 18kg, 10 con gà có giá trị là: 100.000 đồng 01kg x 18kg = 1.800.000 đồng

Tổng 18 con gà có giá trị là: 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

- 13 (mười ba) con gà loại gà ta tổng khối lượng 33,5kg được nuôi để lấy thịt từ khoảng tháng 6/2023 trong đó có:

+ 04 con gà trống, có bộ lông màu đỏ, xanh, đen có tổng khối lượng là: 6,5kg, 04 con gà có giá trị là: 100.000 đồng/01kg x 6,5kg = 630. 000 đồng

+ 06 con gà trống, có bộ lông màu đỏ, xanh, đen có tổng khối lượng khoảng: 22kg, 06 con gà có giá trị là: 100.000 đồng/01kg x 22kg = 2.200.000 đồng.

+ 03 con gà mái, có bộ lông màu vàng, đen, có tổng khối lượng là: 05kg, 03 con gà có giá trị là: 100.000 đồng /01kg x 5kg= 500.000 đồng.

Tổng 13 con gà có giá trị là: 3.350.000 đồng (Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

- 02 (hai) con gà chọi, thuộc giống gà trống nuôi để làm cảnh, thi đấu chọi gà, có bộ lông màu đỏ, xanh, đen tổng khối lượng 05 kg, nuôi từ tháng 4/2023 trong đó 01 con có khối lượng 2.2kg, 01 con có khối lượng 2.5kg, 01 con có khối lượng là 2,2kg có giá trị là 1.100.000 đồng, 01 con có khối lượng 2.3kg có giá trị là 1.200.000 đồng.

Tổng 02 con gà có giá trị là: 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Tổng giá trị của 52 con gà có đặc điểm nêu trên là: 13.650.000 đồng (mười ba triệu sáu trăm, năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 02/ĐGTS ngày 27/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Y kết luận: "Tại thời điểm tháng 02/2024, giá trị tài sản trong vụ án gồm 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA. số loại CAREN, màu sơn đen, số máy G4KAAH379198, số khung RNYFG5212BC014735, biển kiểm soát 35A-274.50, cũ đã qua sử dụng là: 156.000.000 đồng (một trăm năm mươi sáu triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 14/5/2024 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Đinh Ngọc T, Lưu Văn N, Phạm Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn N 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt Đinh Ngọc T 36 tháng tù, Phạm Văn H 15 tháng tù; quyết định về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 5 năm 2024 bị cáo Lưu Văn N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Văn N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn mẹ già ốm đau bệnh tật, bản thân bị cáo là lao động chính. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần chấp nhận cho bị cáo tại cấp phúc thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lưu Văn N, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 16 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2023.

Bị cáo Lưu Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lưu Văn N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Văn N làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lưu Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các bị cáo khác, phù hợp với đơn trình báo của người bị hại, bản kết luận giám định số 02/KL- ĐGTS ngày 20/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như vậy: Trong thời điểm từ 22 giờ 45 ngày 16/12/2023 đến 01 giờ 37 phút ngày 17 13/2023. Đinh Ngọc T là người có 03 tiền án chưa được xóa án tích cùng với Lưu Văn N và Phạm Văn H đã 04 lần lén lút, bí mật thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 22 giờ 45 ngày 16/12/2023, tại nhà ông Phạm Văn C1, sinh năm 1963 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Lưu Văn N, Đinh Ngọc T5, Phạm Văn H đã chiếm đoạt của ông C1 18 con gà ta, gồm: 08 con gà trống, có đặc điểm lông màu vàng, mỗi con nặng khoảng 02kg; 10 con gà mái, lông màu xám trắng, mỗi con nặng khoảng 1,8kg: tổng cộng là 34 kg có giá trị là 3.400.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/12/2023, tại nhà ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Lưu Văn N, Đinh Ngọc T5, Phạm Văn H đã chiếm đoạt của ông D 19 con gà ta, gồm: 16 con gà trống, có đặc điểm lông màu đỏ đen, mỗi con nặng khoảng 2,5kg: 03 con gà mái, lông màu vàng, mỗi con nặng khoảng 2kg; tổng cộng là 46 kg có giá trị là 4.600.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17/12/2023 tại nhà anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Lưu Văn N, Đinh Ngọc T5, Phạm Văn H đã chiếm đoạt của anh D 02 con gà chọi đều là loại gà trống, có đặc điểm lông màu đỏ, xanh, đen: tổng cộng là 05 kg có giá trị là 2.300.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/12/2023, tại nhà chị Hà Thị T4, sinh năm 1978 trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Lưu Văn N, Định Ngọc T1, Phạm Văn H đã chiếm đoạt của chị T4 13 con gà ta, gồm: 10 con gà trống có đặc điểm lông màu đỏ, xanh, đen; 03 con gà mái có đặc điểm lông màu vàng, đen; tổng cộng là 33,5kg có giá trị là 3.350.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản, Lưu Văn N, Đinh Ngọc T5, Phạm Văn H đã chiếm đoạt là 13.650.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lưu Văn N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lưu Văn N xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo không có công ăn việc làm ổn định đang nuôi 2 con nhỏ đang tuổi ăn học và mẹ đẻ già, yếu đang ốm đau bệnh tật. Đây là tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo như đề nghị tại phiên toà của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình. Do vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lưu Văn N là có căn cứ, cần chấp nhận và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lưu Văn N được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Văn N; sửa một phần của bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 16 (mười sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 18/12/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lưu Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/8/2024.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao (01bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01bản);
- TAND – huyện Yên Mô (4 bản);
- VKSND – huyện Yên Mô (01bản);
- Chi cục THA – huyện Yên Mô (01bản);
- Công an – huyện Yên Mô (01bản);
-Trại giam Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp